

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 142/2023/HSST

Ngày 26 tháng 06 năm 2023

*“Nguyễn Thế H1 tàng trữ + mua bán
trái phép chất ma túy”*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Thế Bình.
- + *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Bằng, Ông Đào Đức Phú.
- + *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lê Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
- + *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Mạnh Hà- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2023/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H1 - Sinh năm 1977; Giới tính: Nam.

- + HKTT: Khu C, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.
- + Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
- + Bố: Nguyễn Văn B, sinh năm 1947 (đã chết); Mẹ: Phạm Thị C, sinh năm 1947 (đã chết).
- + Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ 4.
- + Vợ, con: Chưa có.
- + Tiền án, tiền sự: Không.
- + Nhân thân: - Ngày 01/01/1999 bị TAND thị xã Bắc Ninh phạt 09 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”*
- Ngày 16/8/2002 bị TAND tỉnh Bắc Ninh xử phúc thẩm phạt 36 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

+ *Người làm chứng:* - Anh Đỗ Bắc H2, sinh năm 1985, trú tại: Khu T, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985, trú tại: Khu C, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 36 phút ngày 01/01/2023 Đỗ Bắc H2, sinh năm 1985, HKTT ở Khu T, phường K, thành phố B sử dụng điện thoại nhãn hiệu **Philips** mang thuê bao số **0395324xxx** gọi vào điện thoại mang nhãn hiệu **iPhone** có số thuê bao **0979801xxx** của Nguyễn Thế H1, sinh năm 1977 có HKTT ở: Khu C, Phường V, thành phố B bảo H1 bán cho H2 2:1 (tức là 2 viên nén màu đỏ và 1 tinh thể màu trắng) với giá 300.000đ. H1 đồng ý hẹn H2 đến khu vực cánh đồng thuộc khu C, phường V, thành phố B nơi H1 có lán trại nuôi cá để giao dịch mua bán, H2 đồng ý. H2 đi bộ ra khu Y, phường K và thuê xe ôm của anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985, trú tại: Khu C, phường V, thành phố B đi đến chỗ hẹn. Khi đến khu vực cánh đồng thuộc Khu Cô Mễ thì H2 xuống xe đi bộ đến chỗ hẹn để gặp H1, còn anh Th đứng chờ cách vị trí nơi H2 và H1 gặp nhau khoảng 50m. Khi gặp H1 H2 đưa cho H1 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, đặc điểm tờ tiền có dấu sao bằng mực xanh, H1 nhận tờ tiền 500.000đ do H2 đưa rồi cho vào túi áo khoác đang mặc rồi đưa lại cho H2 02 túi nilon màu trắng trong đó 01 túi có chứa 01 viên nén màu đỏ và 01 túi chứa 01 viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng cùng 200.000đ tiền thừa. H2 cầm 02 túi nilon và 200,000đ rồi cho vào túi áo khác đang mặc rồi quay ra chỗ anh Th đứng chờ và bảo anh Th đưa về. Khi anh Th chở H2 đến khu H, phường K, thành phố B thì bị tổ công tác thuộc Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh kiểm tra. Khi kiểm tra lực lượng công an phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác bên trái của H2 01 túi nilon màu trắng trong đó 01 túi chứa 01 viên nén màu đỏ và 01 túi chứa 01 viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng Tại cơ quan Công an H2 khai nhận 02 túi nilon có chứa viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng là ma túy có nguồn gốc H2 vừa mua được từ Nguyễn Thế H1, sinh năm 1977, có HKTT Khu C, phường V, thành phố B với giá 300.000đ, số tiền 200.000đ là tiền thừa H1 trả lại cho H2.

Căn cứ lời khai và vật chứng thu giữ được của H2, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thế H1. Thực hiện lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, hồi 11 giờ cùng ngày tại khu C, phường V, Công an thành phố Bắc Ninh tiến hành thực hiện lệnh giữ người đối với Nguyễn Thế H1, khi tiến hành lệnh giữ người Công an có thu giữ tại túi quần bên phải của H1 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu iPhone (được niêm phong tại phong bì ký hiệu TT1), Thu tại bên trong túi áo khoác bên phải H1 đang tổng số tiền

800.000đ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong số tiền tại phong thư ký hiệu TT2, khi cơ quan Công an đang lập biên bản và yêu cầu H1 về trụ sở để giải quyết thì H1 chống đối không chấp hành và lợi dụng sơ hở H1 đã bỏ chạy sau đó trốn khỏi địa phương,

Thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thế H1 vào hồi 13 giờ 20 phút ngày 01/01/2023 Cơ quan công an phối hợp với chính quyền địa phương có sự tham gia của những người làm chứng đã tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Thế H1 tại Khu C, phường V. Thu giữ tại nhà có 01 túi nilon màu trắng chứa 02 viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành niêm phong vào phong bì thư (ký hiệu M1), 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng đều có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon xanh có chứa 68 viên nén màu đỏ, Cơ quan công an tiến hành niêm phong (ký hiệu M2). Tiếp tục thu giữ số tiền 5.250.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 06 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 21 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 14 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 12 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong (Ký hiệu M3). Trên mép dán niêm phong của bì thư M1, M2, M3 đều có chữ ký xác nhận của những người tham gia khám xét, thu giữ 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn ống hút. Ngoài ra, không phát hiện, thu giữ gì khác.

Ngày 9/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra lệnh bắt bị can để tạm giam số 04 đối với Nguyễn Thế H1. Đến ngày 06/02/2023, CQĐT bắt, giữ H1.

Kết quả trưng cầu giám định, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

Tại Bản kết luận kết quả giám định số: 168/KL-KLHS ngày 03/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận (số ma túy và tiền khi Công an kiểm tra thu giữ của Đỗ Bắc H2) như sau:

+ *Chất tinh thể màu trắng bên trong niêm phong M1 gửi giám định có khối lượng: 0,02525 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine;*

+ *02 viên nén màu đỏ bên trong niêm phong M1 gửi giám định có khối lượng: 0,0703 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine;*

+ *Tờ tiền mệnh giá 200.000 VNĐ bên trong niêm phong M2 gửi giám định là tiền thật.*

(Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất)

Tại bản kết luận giám định số: 172/KL-KLHS ngày 03/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận (số ma túy và số tiền thu giữ tại nhà H1) như sau:

+ 02 viên nén màu đỏ bên trong niêm phong M1 gửi giám định có khối lượng: 0,1749 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong niêm phong M1 gửi giám định có khối lượng: 0,1756 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

+ 68 viên nén màu đỏ bên trong niêm phong M2 gửi giám định có khối lượng: 6,4133 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong niêm phong M2 gửi giám định có khối lượng: 14,5030 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

+ Các tờ tiền bên trong niêm phong M3 gửi giám định là tiền thật.

(Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 92/CT- VKSTPBN ngày 24/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Thế H1 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa Nguyễn Thế H1 thừa nhận: Số Ma túy là các viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng, cùng chiếc chai nhựa có gắn ống hút trên do Cơ quan Công an thu được khi khám xét nơi ở của bị cáo tại khu C, phường V, thành phố B vào chiều ngày 01/01/2023 là của bị cáo do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết tại bên kia bờ sông C với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo cũng thừa nhận, sáng ngày 01/01/2023 khi lực lượng Công an thực hiện lệnh giữ người khẩn cấp đối với bị cáo khi thực hiện lệnh giữ công an có thu, giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng trong có lắp sim thuê báo số 0979801xxx và số tiền 800.000đ gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, trong đó tờ tiền mệnh giá 500.000đ có nguồn gốc là tiền trước đó bị cáo bán 300.000đ ma túy cho H2 và do H2 đưa để thanh toán. Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân là phạm tội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Lý do trong giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo không thừa nhận bán ma túy cho Đỗ Bắc H2 vì sợ sự trừng phạt của pháp luật.

Đối với số tiền 5.250.000đ cơ quan điều tra thu giữ tại nhà của bị cáo khi thực hiện lệnh khám xét chỗ ở là tiền của bị cáo do bán cá, song theo bị cáo số tiền bị cáo bán cá hơn 37 triệu đồng không phải 5.250.000đ, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo số tiền đã thu giữ.

Về người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bờ sông cầu, bị cáo cho biết không biết người này là ai, tên tuổi là gì, ở đâu.

Tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s, điểm p khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 55 của BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Xử phạt Nguyễn Thế H1 từ 24 tháng đến 26 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Từ 6 năm 6 tháng đến 6 năm 8 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội từ 8 năm 6 tháng tù đến 8 năm 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: -Tịch thu tiêu huỷ phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn ống hút.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000đ và 02 chiếc điện thoại di động, trong đó 01 chiếc mang nhãn hiệu Philips có lắp sim thuê bao số 0395324xxx và 01 chiếc mang nhãn hiệu iPhone có lắp sim thuê bao số 0979801xxx.

- Trả lại cho bị cáo 5.750.000đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận tội lỗi và không có ý kiến tranh luận hay đối đáp với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo khuyết tật cụt tay mà mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo..

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

I. Về tố tụng: Quá trình tố tụng Cơ quan điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát và kiểm sát viên đã tuân thủ đúng, đầy đủ các nguyên tắc và hoạt động tố tụng theo quy định của BLTTHS, việc lấy lời khai của bị cáo, người làm chứng đảm bảo khách quan, không có việc mớm cung, ép cung hay dùng nhục hình.

II. Về tội danh: Tại phiên tòa Nguyễn Thế H1, thừa nhận số ma túy có tổng trọng lượng 21,6868gam ma túy là chất Methamphetamine và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy do Cơ quan công an thu giữ được tại nơi ở của bị cáo tại khu C, Phường V, thành phố B là của bị cáo, do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết với mục đích sử dụng cho bản thân, bị cáo cũng thừa nhận số ma túy có khối lượng 0,09555g là chất Methamphetamine (*gồm chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu đỏ*) thu tại người Đỗ Bắc H2 là do bị cáo bán cho H2 vào sáng 01/01/2023 tại vực khu cánh đồng thuộc Khu C, phường V với số tiền 300.000đ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo tội mua bán trái phép chất ma túy và tội

tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 và điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS là đúng tội, đúng người.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội do H1 thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, ma túy còn là hiểm họa đối với xã hội, tác động xấu đến sức khỏe, nhân cách và sự phát triển bình thường của con người, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo là người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy và sự cấm đoán của pháp luật đối với các hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ, sử dụng chất ma túy, với ý thức tư lợi, coi thường pháp luật và các chuẩn mực của đời sống xã hội bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và cố ý bán trái phép chất ma túy cho người khác qua đó gieo rắc cái chết trắng cho xã hội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo 02 tội là đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Xét nhân thân của bị cáo thấy bị cáo là người có nhân thân xấu và các năm 1999 và năm 2002 bị cáo bị TAND thị xã Bắc Ninh và TAND tỉnh Bắc Ninh phạt xử phạt tù giam về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (các bản án và quyết định này bị cáo đã chấp hành xong và theo qui định đã được xóa án tích). Song bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện vẫn lao vào con đường sử dụng ma túy và phạm tội, với bị cáo thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành một con người có ích cho xã hội.

IV. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng bị cụt mất tay tái, quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi bán trái phép ma túy cho Đỗ Bắc H2, song tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy và hành vi bán trái phép ma túy của bản thân nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 của BLHS nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

V. Hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính tư lợi lẽ ra cần phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo về hành vi bán trái phép chất ma túy theo qui định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS. Tuy nhiên xét bị cáo không có tài sản, bản thân lại là người khuyết tật nên miễn hình bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Các viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng và 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút thu được trên người Đỗ Bắc H2 và thu được tại nơi ở của bị cáo qua giám định là chất methamphetamine và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy thấy

không có giá trị sử dụng và là chất nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ trong tổng số tiền 800.000đ thu được tại người bị cáo khi thực hiện lệnh giữ người khẩn cấp ngày 01/01/2023 xác định là tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy cho H2 nên cần phải tịch thu xung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 200.000đ thu của Đỗ Bắc H2 quá trình điều tra H2 đồng ý sung vào ngân sách nhà nước, việc tự nguyện sung công tài sản của H2 là tự nguyện cần chấp nhận.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Philips đã qua sử dụng lắp sim thuê bao số 0395324.222 thu của Đỗ Bắc H2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng đã qua sử dụng, có lắp sim thuê bao số 0979801xxx thu của Nguyễn Thế H1. quá trình điều tra chứng minh là phương tiện dùng vào việc liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 500.000đ trên người bị cáo và số tiền 5.250.000đ thu giữ tại nơi ở của bị cáo qua xác định là tài sản của bị cáo và không có liên quan đến tội phạm theo qui định cần trả lại cho bị cáo, song cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng, số tiền thu giữ được tại nhà bị cáo khi thi hành lệnh khám xét nơi ở không phải 5.250.000đ, thời điểm đó tại nhà bị cáo có số tiền hơn 37.000.000đ, nguồn gốc là do bị cáo bán cá mà có, song bản thân bị cáo không đưa ra được bất cứ chứng cứ tài liệu để chứng minh, trong khi đó sau khi xem xét thủ tục khám xét chỗ ở và niêm phong đồ vật tài sản khi khám xét thấy quá trình khám xét được Cơ quan điều tra thực hiện đúng trình tự, thủ tục, khi khám xét có đầy đủ thành phần và người chứng kiến và không có bất cứ tài liệu nào chứng minh bị cáo có số tiền hơn 37 triệu đồng, nên bị cáo cho rằng có hơn 37 triệu đồng tại chỗ ở là không có căn cứ.

Liên quan trong vụ án này: Đối với người đàn ông đã bán chất ma túy cho H1, H1 khai không biết người này tên tuổi là gì ở đâu nên với người đàn ông này cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra, xác minh. Khi nào làm rõ thì sẽ xử lý theo qui định của pháp luật.

Đối với hành vi mua 0,0955g ma túy là chất Methamphetamine của Đỗ Bắc H2, thấy H2 chưa có tiền án tiền sự về tội phạm ma túy, mục đích H2 mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, không nhằm mua bán hay sản xuất trái phép chất ma túy. Xét trọng lượng chất ma túy H2 tàng trữ chưa đủ khối lượng để truy cứu TNHH nên Công an thành phố Bắc Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Bắc H2 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

VI. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thế H1** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s, điểm p khoản 1 Điều 51, Điều 38 Điều 47, Điều 55 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, 135, 136, 299, 326, 327, 329, 331, 332, 333 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

- Xử phạt: **Nguyễn Thế H1**: 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 06 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 08 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/02/2023;

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì đựng mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định theo các Bản Kết luận giám định số: 168 và 172/KL- KTHS, ngày 03/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh và 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn ống hút thu giữ được khi khám xét nơi ở của Nguyễn Thế H1.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động là phương tiện các đối tượng sử dụng vào việc trao đổi, mua bán ma túy, cụ thể gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Philips đã qua sử dụng có lắp sim thuê bao số 0395324xxx thu của Đỗ Bắc H2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng đã qua sử dụng, có lắp sim thuê bao số 0979801xxx thu của Nguyễn Thế H1.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000đ là tiền có liên quan đến việc bán trái phép chất ma túy trong đó có 300.000đ thu của H1 và 200.000đ thu của Đỗ Bắc H2; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế H1 5.750.000đ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo H1 phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- THADS thành phố Bắc Ninh;
- Công an thành phố Bắc Ninh;
- TTG Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thế Bình

